

Một đáp án

Câu 1: Ester đơn chức có công thức chung là

A. RCOOR' .

B. RCOOH .

C. $(\text{RCOO})_2\text{R}'$.

D. RCOR' .

Câu 2: Số ester có cùng công thức phân tử $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_2$ là

A. 2.

B. 5.

C. 4.

D. 3

Câu 3: Ester được tạo bởi methanol và acetic acid có công thức cấu tạo là:

A. HCOOCH_3 .

B. $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$.

C. $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$.

D. HCOOC_2H_5

Đúng sai

Những phát biểu nào sau đây là đúng hay sai

Câu 1: a) Một số ester có mùi thơm, không độc, được dùng làm hương liệu trong công nghiệp thực phẩm, mỹ phẩm... ☐

b) Ester thường ít tan trong nước và nhẹ hơn nước. ☐

c) Phản ứng xà phòng hoá ethyl acetate là phản ứng thuận nghịch. ☐

d) Trong phản ứng ester hoá giữa carboxylic acid và alcohol, nước tạo thành từ $-\text{OH}$ trong nhóm $-\text{COOH}$ của acid và H trong nhóm $-\text{OH}$ của alcohol. ☐

Ghép đôi

Cột A – Hiện tượng/Thao tác

1. Tăng nồng độ chất phản ứng
2. Giảm nhiệt độ đối với phản ứng toả nhiệt
3. Tăng áp suất cho phản ứng có số mol khí giảm khi tạo sp
4. Thêm chất xúc tác
5. Tăng nồng độ sản phẩm

Cột B – Sự dịch chuyển / Giải thích

- a. Cân bằng chuyển dịch theo chiều nghịch để giảm áp suất.
- b. Cân bằng chuyển dịch theo chiều thuận để tạo thêm sản phẩm.
- c. Cân bằng chuyển dịch theo chiều toả nhiệt (thuận) để giảm nhiệt độ.
- d. Cân bằng không đổi, chỉ làm tăng tốc độ đạt cân bằng.
- e. Cân bằng chuyển dịch theo chiều nghịch để tiêu bớt sản phẩm.

Đáp án gợi ý:

- 1 – b
- 2 – c
- 3 – a
- 4 – d
- 5 – e

Điền khuyết

Trong một hệ phản ứng thuận nghịch, khi tốc độ phản ứng thuận _____ tốc độ phản ứng nghịch thì hệ đạt trạng thái _____.

Đáp án gợi ý: bằng nhau; cân bằng hoá học.

Khi tăng áp suất (giữ nhiệt độ không đổi) đối với một phản ứng khí, cân bằng sẽ chuyển dịch về phía có số mol khí _____, nhằm giảm tác động của sự thay đổi theo nguyên lí _____.

Đáp án gợi ý: nhỏ hơn; Lơ Sa-tơ-li-ê (Le Chatelier).

Tìm từ khoá

C	S	S	Y	Q	P	Q	L	M	M
L	Â	W	W	T	F	P	V	F	N
E	W	N	K	P	Q	K	A	Ộ	H
Z	M	F	B	Z	U	O	Đ	T	I
K	Á	L	H	Ả	F	G	D	Y	Ệ
V	P	I	V	S	N	S	V	S	T
G	S	Y	V	Ồ	W	G	O	D	Đ
A	U	I	N	Y	F	Z	F	P	Ộ
J	Á	P	V	G	B	F	S	V	C
M	T	F	F	J	J	T	U	A	Y

Danh sách từ khóa

CÂN BẰNG, NHIỆT ĐỘ, NỒNG ĐỘ, ÁP SUẤT

Câu 7

	Xem video
--	-----------